TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29-11-2019
"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Đời;

2. Ông Đào Hoàng Khương.

***- Thư kýphiên tòa*:**Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuậntham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc*"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Quãng (Quảng) Thị Hồng Nh, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp 3, xã Ph, huyện Th, tỉnh Kiên Giang; có mặt.

Bị đơn: Anh Phan Tú E, sinh năm1982; địa chỉ: ấp 1, xã Ph, huyện Vĩnh Th, tỉnh Kiên Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/12/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án chị Quãng Thị Hồng Nh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân:Chị Nh và anh Tú E được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph.Anh chị chung sống đến tháng 5/2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm thường xuyên xảy ra cự cải. Đến tháng 8/2017 thì anh Tú E bỏ đi thành phố làm. Đến tháng 5/2018 thì anhkhông liên lạc về nữa, anh chị ly thân từ đóđến nay.

Về con chung:Chị Nh và anh Tú E có một người con chung tên Phan Quảng Trọng Kh, sinh ngày 01/5/2016, hiện đang sống với chị Nh. Chị Nh yêu cầu được nuôi con,không yêu cầu anh Tú Ecấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung:Chị Nh khai vợ chồng không có tài sản chung và không nợ ai.

Đối với bị đơn anh Phan Tú E, sau khi thụ lý vụ án Tòa án tống đạt bằng thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không liên hệ được với anh Tú E. Vì vậy, Tòa án đã lập biên bản và tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Nh cho chị Nh được ly hôn với anh Tú E.

Về con chung: Giao cháu Phan Quảng Trọng Kh, sinh ngày 01/5/2016 cho chị Nh nuôi dưỡng, anh Tú E không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Tú E có quyền tới lui, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên Viện kiểm sát không đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Tú E là bị đơn đã được Tòa án tống đạt bằng thủ tục Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh Tú E.

[2] *Về quan hệ tranh chấp:* Chị Nhxin ly hôn với anh Tú Evà yêu cầu giải quyết vấn đề con chung nên quan hệ tranh chấp được xác định là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:*Chị Nh và anh Tú E được tổ chức lễ cưới vào năm 2015, có đăng ký tại Ủy ban nhân xã Ph và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Theo chị Nh trình bày chị và anh Tú Echung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 5/2016 thì phát sinh mâu thuẫndo không cùng quan điểm trong việc xây dựng hạnh phúc gia đình nên thường xuyên xảy ra cự cải. Đến khoảng tháng 5/2018 thì chị không còn liên lạc với anh Tú E được nữa, anh chị ly thân từ đó cho đến nay. Qua xác minh ở địa phương được biết anh Tú E bỏ địa phương đi hơn một

năm nay không rỏ tin tức. Xét thấy anh Tú E đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng là yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và nghĩa vụ sống chung với nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình được quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã thông báo tìm kiếm tin tức của anh Tú E trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả. Do vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Nhcho chị Nhđược ly hôn với anhTú E.

[4] *Về con chung:* Chị Nh và anh Tú Ecó 01 người con chung tên Phan Quảng Trọng Kh, sinh ngày 01/5/2016, hiện đang sống với chị Nh.Từ khi bỏ đi cho đến nay, anh Tú E không tới lui thăm hỏi và chăm sóc con chung, cháu Khhiện đang được chị Nhnuôi dạy tốt.Vì vậy, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình giao cháu Kh cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Tú E không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nh không yêu cầu.

[5] *Về tài sản chung và nợ chung:*Chị Nh khai chị và anh Tú Ekhông có tài sản chung và không có nợ ai nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí sơ thẩm:* Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 6, Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Nhlà Nguyên đơn phải chịu án phí là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0002247 ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;Điều 6, Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Quãng (Quảng) Thị Hồng Nhđược ly hôn với anh Phan Tú E.

2. Về con chung: Giao cháu Phan Quảng Trọng Kh, giới tính nam, sinh ngày 01/5/2016 (hiện đang sống với chị Nh) cho chị Quảng Thị Hồng Nhtrực

tiếp nuôi dưỡng, anh Tú Ekhông phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Tú E có quyền tới lui chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Quãng Thị Hồng Nhlà Nguyên đơn phải chịu án phí là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0002247 ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

4. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt (anh Phan Tú E) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Các đương sự;
- UBND xã Ph;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Vũ